**Tiếng Việt**

**CHIA SẺ VÀ ĐỌC: NGƯỜI CÔ CỦA BÉ HƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ đọc, viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 80 - 85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì 1

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Để cao tình cô cháu họ hàng.

- Phát hiện được một số chi tiết cho thấy Hương là một cô bé rất tình cảm, rất nhạy cảm với những điều tốt đẹp bình dị trong cuộc sống, biết chia sẻ suy nghĩ của bản thân với mọi người.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động đọc bài và tìm hiểu trước nội dung bài đọc, hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia hoạt động nhóm cùng với bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Trả lời được các câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có tình cảm gắn bó thương yêu những người thân yêu trong gia đình, họ hàng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Thường xuyên tham gia các công việc của gia đình vừa sức với bản thân.

- Phẩm chất trung thực: Thật thà ngay thẳng trong học tập, mạnh dạn nói lên ý kiến của mình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với người thân trong gia đình, họ hàng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng phụ, bài giảng Powerpoint, micro (trò chơi phóng viên)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  **\* Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Chia sẻ về chủ điểm.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS Chủ đề Cộng đồng nói về quan hệ giữa mọi người và các hoạt động trong xã hội. | - HS lắng nghe |
| - GV mời 1 HS đọc to, rõ yêu cầu của BT1 (Chia sẻ) | - 1 HS đọc – cả lớp theo dõi lắng nghe. |
| - GV yêu cầu HS tìm hiểu nội dung các vế ở câu bên A và bên B, lựa chọn và ghép một vế câu ở bên A với một câu thích hợp ở bên B để tạo thành một câu hoàn chỉnh.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ. | - HS tìm hiểu cá nhân – làm việc nhóm đôi để hoàn thành các câu |
| - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả | - HS báo cáo  + a – 3  + b – 1  + c - 2 |
| - GV mời HS nhận xét – bổ sung. | - HS nhận xét – bổ sung |
| - GV nhận xét, mời HS giải thích một số từ ngữ khó trong các câu (*máu đào, tổ, tông, cội, nguồn,…)*  *.* | - HS giải thích từ  *- Giọt máu đào:  được dùng để chỉ những người có quan hệ huyết thống với nhau, những người trong cùng một gia đình, một tổ tiên.*  *Tổ: người cao nhất trong một dòng họ hoặc một tôn phái.*  *Tông: người thứ hai kế ông tổ.*  *Cội: tức là xa xăm, dài lâu.*  *Nguồn: tức là nơi bắt đầu. Từ đó chúng ta có thể hiểu rằng cội nguồn chỉnh là nơi khởi đầu, nơi cuối cùng chúng ta có thể đi về sau tất cả* |
| - ? Theo em, những câu này nói lên điều gì? | - HS suy nghĩ phát biểu theo ý cá nhân |
| - GV tổ chức cho hs tìm hiểu ý nghĩa của 3 câu tục ngữ | - Làm việc theo nhóm đôi |
| - GV mời một số nhóm trình bày. | - HS trình bày. |
| - GV mời HSNX – bổ sung | - HSNX – bổ sung |
| - GVNX – kết luận  + *Một giọt máu đào hơn ao nước lã:* Những người có quan hệ huyết thống (gia đình, họ hàng) thì thân thiết, gắn bó hơn những người xa lạ.  + *Nhiều điều phủ lấy giá gương / Người trong một nước phải thương nhau cùng:* Những người cùng sống trong một nước cần đoàn kết, yêu thương, đùm bọc lẫn nhau.  *+ Con người có tổ có tông / Như cây có cội, như sông có nguồn:* Con cháu cần phải ghi nhớ và biết ơn công lao của tổ tiên, ông bà, dòng họ đã sinh ra mình, nuôi dưỡng mình trưởng thành. | - HS lắng nghe |
| - GV mời HS đọc nối tiếp to, rõ yêu cầu của BT2 (Chia sẻ) | - HS theo dõi, lắng nghe |
| - GV giải thích nghĩa từ ngữ khó trong các câu:  + Bình chân như vại:  dùng để chỉ những người bình thản, không lo lắng gì.  + “một”,”chín”: mang ý nghĩa nhấn mạnh vai trò của sự nhẫn nhịn trên cán cân "một", "chín". Tức là chỉ việc nhẫn "một"- ít ỏi mà ta được đến "chín"- nhiều hơn rất nhiều điều an lành. |  |
| - GV mời HS hiểu ý nghĩa của câu nói. | - HS nêu |
| - GV giải thích những câu chưa được giải nghĩa. | - HS lắng nghe – suy nghĩ |
| - GV tổ chức cho hs tìm hiểu về cách ứng xử thể hiện qua các câu nói về hàng xóm, láng giềng, nêu lên ý kiến cá nhân. | - HS làm việc cá nhân – chia sẻ trong nhóm 2: *Tán thành hoặc không tán thành, giải thích lí do vì sao?* |
| - GV gọi HS báo cáo | - HS đại diện báo cáo  \* Dự kiến:  - Tán thành các câu a,b,d,g vì thể hiện những cách ứng xử tốt: hàng xóm láng giềng đoàn kết quan tâm giúp đỡ lẫn nhau nhường nhịn chia sẻ với nhau Không tán thành các câu c, e vì thể hiện những cách ứng xử không tốt: hàng xóm láng giềng không quan tâm giúp đỡ nhau. |
| - GV nhận xét, tuyên dương |  |
| - Giới thiệu bài:  + Trong bức tranh có những nhân vật nào? Theo em những nhân vật đó là ai? | - Học sinh quan sát tranh trao đổi theo suy nghĩ cá nhân. |
| GV: Trong bức tranh các em thấy một bạn gái đang ngồi viết thư. Theo em bạn ấy viết thư cho ai? Bạn ấy viết những gì trong thư? Để biết bạn ấy đã làm gì thi cô cùng các em hãy đọc bài người cô của bé Hương để biết được nội dung câu chuyện nhé. | - HS lắng nghe |
| - GV mời HS nhắc lại tựa bài – ghi tựa bài | - HS nhắc nối tiếp (đến khi GV viết xong tựa) – ghi tựa bài vào vở TV |
| **2. Khám phá***.*  **\* Mục tiêu:**  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 80 - 85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì 1  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Để cao tình cô cháu họ hàng  **\* Cách tiến hành:** | |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu toàn bài: Giọng thong thả, rõ ràng, diễn cảm. Nhấn giọng, gây ứng tượng ở những từ ngữ thể hiện đặc điểm, tâm trạng, cảm xúc: *chợt nhớ tới, tài giỏi, nhất trên đời, giỏi lắm, lúng túng, dày cộm cảm động, bé tí xíu, to tướng,…*  - HD chung cách đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 3 đoạn  +Đoạn 1: *Từ đầu ... cô tớ bận.*  +Đoạn 2: *Tiếp đến* .... *gửi đi đâu*.  +Đoạn 3: *Phần còn lại.* | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi |
| - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó. | - HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn: *bệnh viện, lúng túng, dày cộp, …*) |
| *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm. | - HS luyện đọc theo nhóm 3 (CN – N).  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc. |
| - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK (*lúng túng, dày cộp, tí xíu)* | - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có). VD*:*  *+ tàu thủy: là một công trình kỹ thuật nổi, có thể chuyển dịch trên mặt nước, hay ngầm dưới nước, theo hướng đã định, với tốc độ cần thiết, và chuyên chở hàng hóa hay hành khách tùy theo đặc tính sử dụng của con tàu.*  + *to tướng: Rất to, hơn hẳn mức bình thường.* |
| - Gọi 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. | - Lớp theo dõi, đọc thầm. |
| **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu (Tiết 2)**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. | - 5 HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo. |
| *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động :  \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Xong, GV mời HS trình bày, báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS các nhóm và bổ sung (nếu có). | - Theo dõi |
|  | \* Dự kiến |
| *Câu 1: Các bạn của Hương khoe về họ hàng như thế nào?* | Bạn Tâm khỏe có một người anh họ lái máy bay rất giỏi, khi bay qua nhà Tâm thì ném cho Tâm. loan thì khỏe có một người chú lái tàu thủy mang về cho bạn ấy rất nhiều vỏ ốc đẹp. |
| *Câu 2: Vì sao Hương lúng túng khi các bạn hỏi về cô Thu?(HS chọn đáp án A, B, C)*   1. *Vì …..* 2. *Vì lâu lắm rồi Hương không liên lạc với cô.* 3. *Vì Hương đã không nói đúng sự thật.* | Đáp án B: *Vì lâu lắm rồi Hương không liên lạc với cô.* |
| *Câu 3: Sau lần chuyện trò với các bạn Hương đã làm gì?( Phỏng vấn)* | Sau lần chuyền trò với các bạn, Hương đã viết thư cho cô Thu nhưng không gửi đi. Vì không biết địa chỉ của cô. |
| *Câu 4: Khi cô Thu nhận được những lá thư của Hương cô cảm thấy thế nào? vì sao cô cảm thấy như thế?(Phỏng vấn)* | Khi cô Thu nhận được những lá thư của Hương cô cảm thấy rất vui và cảm động, vì cô không ngờ hư không gặp cô từ ngày còn rất nhỏ mà vẫn nhớ đến cô nghĩ cho cô bao điều tốt đẹp. |
| *Câu 5: Tưởng tượng em là Hương trong câu chuyện trên em sẽ nói gì với các bạn khi nhận được thư của cô Thu?(Suy nghĩ viết câu trả lời vào VBT – báo cáo)* | Học sinh nói theo suy nghĩ của mình: VD: *“Các bạn ơi, cô Thu gửi thư cho tớ đấy! Tớ rất vui!”.* |
| - GV hỏi thêm: *Qua bài đọc* *em hiểu gì về quan hệ giữa những người họ hàng?* | - HS suy nghĩ, trả lời |
| - GV nhận xét, chốt lại: *Giữa những người có quan hệ họ hàng với nhau thường có tình cảm kết nối bền chặt, vì họ cùng chung tổ tiên. Mỗi người chúng ta nên quan tâm tới họ hàng, dành tình yêu thương, chia sẻ với họ. Khi cả dòng họ đoàn kết, thương yêu nhau thì những người trong dòng họ cũng được bình an hạnh phúc.* | - Lắng nghe |
| **3. Thực hành: Luyện đọc nâng cao**  **\*Mục tiêu:**  Rèn đọc diễn cảm, nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc.  **\* Cách tiến hành:** | |
| *- Đấy là* ***người cô /*** *mà bé Hương* ***chợt nhớ tới /*** *trong một lần chuyện trò với các bạn.//*  *- Cô* ***không ngờ*** *cái con bé Hương, / khi theo bố mẹ vào Sài Gòn còn* ***bé tí xíu, /*** *thế mà bây giờ đã* ***viết thư*** *cho cô, / nhớ đến cô, / nghĩ cho cô* ***bao điều tốt đẹp.//***  *- Cô liền* ***viết một lá thư*** *cho bé Hương, /* ***kể*** *công việc của cô cho Hương nghe / và* ***hứa*** *sẽ vào t****hăm*** *Hương / trong kỳ nghỉ tết tới.//* | |
| - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm bàn.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **4. Vận dụng**  **\* Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **\* Cách tiến hành:** | |
| + Qua bài đọc, em học tập điều gì? Em đã làm được những gì? | - HS nối tiếp chia sẻ. |
| - Nhận xét, tuyên dương | - HS nhận xét – tuyên dương. |
| \*Chốt (GDHS): Biết bồi dưỡng tình cảm gắn bó, sẻ chia trong gia đình, dòng họ. | - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |
| - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà.  - Chuẩn bị bài sau: Kỉ niệm xưa. | - Lắng nghe thực hiện. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................